

Bản án số: 114/2019/HS-ST

Ngày : 10-10-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH L. ĐỒNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Đăng Khoa

2. Ông Hoàng Xuân Ty.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Dự – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố B (TP. B), tỉnh L. Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn B**, tên gọi khác: không; sinh ngày: 02/12/1995, tại Yên Bái; HKTT và nơi cư trú: Thôn C, xã M, huyện V, tỉnh Yên Bái; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông: Phạm Văn Kh và bà Phạm Thị Ph; vợ: Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1999 hiện trú tại thôn A, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 01/06/2019 đến nay; có mặt.

- Bị hại:

Anh Nguyễn Lâm Q, sinh năm 1990; trú tại: Số X, đường L, phường M, TP. B, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

- Người đại diện theo ủy quyền về phần dân sự: Ông Nguyễn Lâm H, sinh năm 1958, trú tại: Số X, đường L, phường M, TP. B, tỉnh Lâm Đồng, (theo giấy ủy quyền ngày 29/7/2019); có mặt.

- Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Hồng H (có mặt); anh H Mạnh Ph; anh Lê Xuân H; chị Đỗ Thị Hồng V (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 10/11/2018, Nguyễn Lâm Q, HKTT: Tổ X, phường L, TP. B đến quán nhậu 037 của chị Đỗ Thị Hồng V, ở đường P, Phường M, TP. B để uống bia. Quá trình ngồi nhậu tại đây, Q mời Nguyễn Thị Hồng H (nhân viên của quán), HKTT: Xóm C, thôn A, xã L, huyện B, Lâm Đồng uống bia. Sau đó H say và ngất xỉu nằm dưới nền đất. Đúng lúc này Phạm Văn B (chồng sắp cưới của H) đến quán nhậu 037 để tìm H thì thấy H đã say xỉn đang nằm dưới đất. B đi vào bên trong quán, rồi gọi điện cho bạn là H Mạnh Ph, HKTT: Số I đường N, Phường M, TP. B đến để cùng đưa H về. Khi Ph vừa tới nơi thì B thấy Q bế H lên taxi hãng Mai Linh do anh Lê Xuân H, trú tại: N đường H, Phường V, TP. B làm tài xế. Do đó B và Ph đi xe mô tô theo sau xe taxi của Q. Trên xe taxi Q yêu cầu tài xế chở về khách sạn Ánh Dương. Khi thấy xe taxi chạy thẳng qua cây xăng H, không rẽ về phòng trọ của H và B thuê ở nên B và Ph chặn đầu chiếc taxi lại và yêu cầu tài xế taxi phải chở H về phòng trọ. B điều khiển xe mô tô đi về phòng trọ tại hẻm M đường P, tổ C, Phường H, TP. B lấy 01 con dao dài khoảng 30cm, bản rộng 03cm, lưỡi màu trắng làm bằng kim loại, mũi nhọn, cán dao làm bằng nhựa mục đích để hù dọa Q. Khi xe taxi dừng lại tại đầu hẻm của dãy nhà trọ thì B mở cửa xe bên trái phía sau làm H bị té ngã, B dìu H lên ngồi trên vỉa hè nhà dân sát ngay cạnh. Do bức tức B tát H hai cái rồi đến chỗ Q nói chuyện. B nói với Q: “Mày có biết tao với H sắp cưới nhau không?” Sau đó B và Q nói qua nói lại. Do bức xúc việc Q chở vợ sắp cưới của mình về khi không được sự đồng ý của B nên B cầm dao bằng tay phải đâm một nhát hướng chéo từ trên xuống, từ phải qua trái trúng vào cổ tay bên phải của Q gây thương tích. Q được tài xế taxi anh Lê Xuân H chở đến bệnh viện II L Đồng cấp cứu.

Tại kết luận giám định pháp y số 09/2019/TgT ngày 22/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Vết thương cổ tay phải 8cm đứt cân cơ, tổn thương thần kinh trụ ở cổ tay. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Nguyễn Lâm Q là 20%.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an TP. B không thu hồi được con dao mà bị cáo dùng để gây án do khi xảy ra sự việc, chị Nguyễn Thị Thanh Th (chủ phòng trọ) đến can ngăn đã lấy con dao từ tay B rồi vứt ở sọt rác trước nhà nên không thể truy tìm vật chứng.

Về phần trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra sự việc Phạm Văn B đã bồi thường cho anh Nguyễn Lâm Q số tiền 30.000.000 đồng. Ông Nguyễn Lâm H (bố anh Q) là người được anh Nguyễn Lâm Q ủy quyền yêu cầu Phạm Văn B phải bồi thường thêm số tiền tổn thất tinh thần là 40.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu, không thắc mắc, khiếu nại gì đối với nội dung của cáo trạng. Người đại diện theo ủy quyền của bị hại ông Nguyễn Lâm H yêu cầu bồi thường số tiền 40.000.000đ bù đắp tổn thất về tinh thần cho Nguyễn Lâm Q.

Bản Cáo trạng số 103/CT-VKSBL ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân TP. B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Phạm Văn B về tội “Cố ý gây

thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Vào khoảng 23 giờ ngày 10/11/2018, tại khu vực đường hẻm trước số nhà M đường P, tổ C, Phường N, thành phố B, Lâm Đồng, Phạm Văn B đã có Hành vi dùng dao gây thương tích cho anh Nguyễn Lâm Q với tỷ lệ thương tật là 20%. hành vi của Phạm Văn B đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác và gây mất an ninh trật tự tại địa phương, tuy nhiên phía bị hại cũng có lỗi một phần. Do đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo B từ 15 đến 18 tháng tù. Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường tiền bù đắp về tổn thất tinh thần cho người bị hại theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an TP. B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Phạm Văn B đã có Hành vi dùng dao gây thương tích cho anh Nguyễn Lâm Q với tỷ lệ thương tật là 20%. hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định trong Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường một phần thiệt hại, bị hại cũng có lỗi được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy: Cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tính răn đe, giáo dục.

[3]. Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. B không thu hồi được vật chứng của vụ án do vậy không đề cập xử lý.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chấp nhận toàn bộ số tiền chi phí điều trị vết thương là 30.000.000đồng. Riêng số tiền bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm

khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 40.000.000đồng, bị cáo đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Theo quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật Dân sự thì mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Thương tích bị cáo gây ra cho bị hại ở vị trí cổ tay, không ảnh hưởng lớn tới thẩm mỹ, hơn nữa người bị hại cũng có lỗi một phần, do vậy cần chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền bù đắp tổn thất về tinh thần tương đương với 20 tháng lương cơ sở là 29.800.000đồng (20 tháng x 1490.000đ/tháng = 29.800.000đ).

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Phạm Văn B phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Phạm Văn B 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/06/2019.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự buộc Phạm Văn B tiếp tục bồi thường cho anh Nguyễn Lâm Q số tiền 29.800.000đ (hai mươi chín triệu tám trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3/ Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 99 BLTTHS và Nghị quyết số 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.490.000 đồng (một triệu bốn trăm chín mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Lâm Đồng;
-VKSND tỉnh Lâm Đồng;

- Sở tư pháp;
- VKSND TP B;
- Công an TP. B;
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chỉ cục T.H.A dân sự TP B;
- Lưu hồ sơ.

Trịnh Đình Tú